# CHƯƠNG 20

## DẤU CHỈ (BỔN PHẬN) CỦA GIAO ƯỚC SINAI LÀ 10 ĐIỀU RĂN

## *1/.Mười Điều Răn(Xh 20,1-21)*

*1Thiên Chúa phán tất cả những lời sau đây: 2"Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai-cập, khỏi cảnh nô lệ. 3Ngươi không được có thần nào khác đối nghịch với Ta . 4Ngươi không được tạc tượng, vẽ hình bất cứ vật gì ở trên trời cao, cũng như dưới đất thấp, hoặc ở trong nước phía dưới mặt đất, để mà thờ .*

*5Ngươi không được phủ phục trước những thứ đó mà phụng thờ: vì Ta, ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi, là một vị thần ghen tuông. Đối với những kẻ ghét Ta, Ta phạt con cháu đến ba bốn đời vì tội lỗi của cha ông. 6Còn với những ai yêu mến Ta và giữ các mệnh lệnh của Ta, thì Ta trọn niềm nhân nghĩa đến ngàn đời. 7Ngươi không được dùng danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi, một cách bất xứng, vì ĐỨC CHÚA không dung tha kẻ dùng danh Người một cách bất xứng .*

- Giới luật thứ hai này cấm tạc và vẽ các tượng để tôn thờ, cấm luôn việc tạc hoặc vẽ hình Đức Chúa để tôn thờ, bởi lẽ Đức Chúa là Đấng thiêng liêng, vô hình. Lệnh cấm này đã khiến cho niềm tin của Itraen rất khác với niềm tin của các dân chung quanh và cách thờ phượng của đạo Do Thái cũng rất khác với cách thờ phượng của các tôn giáo khác của các dân tộc sống chung quanh.

*"Ngươi không được dùng Danh Đức Chúa...một cách bất xứng"* có nghĩa cấm lạm dụng Danh của Đức Chúa để thề thốt, để làm chứng gian, để làm ma thuật, lợi dụng Danh Đức Chúa đẻ làm những chuyện mờ ám như buôn thần bán thánh, để làm hại người khác, để làm tiền…Lệnh cấm này chính là cách để diễn tả và gìn giữ tính cách linh thánh của Danh Đức Chúa. Danh tức là người. Xúc phạm đến Danh của Đức Chúa là xúc phạm đến chính Thiên Chúa vậy.

- Đây chính là điều kiện dầu tiên và căn bản của Giao Ước Xi-nai : niềm tin vào một Thiên Chúa duy nhất (độc thần) và chỉ được thờ phượng một mình Ngài mà thôi. Giới luật này phủ nhận sự hiện hữu của các thần khác (chỉ là các sản phẩm do con người làm ra, chứ không phải là các hữu thể, tức không có thật).

*[8]Ngươi hãy nhớ ngày sa-bát , mà coi đó là ngày thánh. [9]Trong sáu ngày, ngươi sẽ lao động và làm mọi công việc của ngươi. [10]Còn ngày thứ bảy là ngày sa-bát kính ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi. Ngày đó, ngươi không được làm công việc nào, cả ngươi cũng như con trai con gái, tôi tớ nam nữ, gia súc và ngoại kiều ở trong thành của ngươi. [11]Vì trong sáu ngày, ĐỨC CHÚA đã dựng nên trời đất, biển khơi, và muôn loài trong đó, nhưng Người đã nghỉ ngày thứ bảy. Bởi vậy, ĐỨC CHÚA đã chúc phúc cho ngày sa-bát và coi đó là ngày thánh.*

- *"Ngươi hãy nhớ ngày Sa-bát"*. Từ Sa-bát có nghĩa là "*ngưng việc, nghỉ việc*". Ngày Sa-bát tức là ngày nghỉ hằng tuần và để thánh hiến ngày đó cho Đức Chúa. Ngoài mục đích tôn giáo, lệnh truyền nghỉ ngày Sa-bát còn nhằm mục đích nhân đạo, việc nghỉ ngơi nhằm giúp cho than xác được phục hồi sức lực sau 6 ngày làm việc cực nhọc.

- Tuy nhiên, với thời gian và nhất là trong thời Tân Ước, óc nệ luật đã biến ngày dành riêng để thờ phượng Chúa, để nghỉ ngơi, để có dịp cho gia đình sum họp…đã trở thành một ngày quá nặng nề, quá gò bó với đủ thứ ép buộc, cấm đoán và hạn chế các sinh hoạt tự nhiên. Chính Đức Giê-su đã phải lên tiếng, đã nặng lời chỉ trích thái độ nệ luật và muốn giải thoát con người khỏi những rang buộc vô lý của ngày Sa-bát (Mt12,1tt; Lc 13,10tt; 14,1tt).

*[12]Ngươi hãy thờ cha kính mẹ, để được sống lâu trên đất mà ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi, ban cho ngươi. [13]Ngươi không được giết người. [14]Ngươi không được ngoại tình. [15]Ngươi không được trộm cắp. [16]Ngươi không được làm chứng gian hại người. [17]Ngươi không được ham muốn nhà người ta, ngươi không được ham muốn vợ người ta, tôi tớ nam nữ, con bò con lừa, hay bất cứ vật gì của người ta.”*

- *"Ngươi hãy thờ cha, kính mẹ"*Giới luật này dạy ta phải biết nhìn nhận tầm quan trọng của những bậc làm cha mẹ và do đó, buộc ta phải tôn kính và tuân phục quyền bính của cha mẹ.

18 Khi nghe tiếng sấm sét, tiếng tù và, khi thấy ánh
lửa và núi bốc khói, toàn dân sợ hãi run rẩy và đứng
xa xa. 19 Họ nói với ông Mô-sê: "Xin chính ông nói
với chúng tôi, chúng tôi mới dám nghe; nhưng xin
Thiên Chúa đừng nói với chúng tôi, kẻo chúng tôi
chết mất!" 20 Ông Mô-sê bảo dân: "Đừng sợ hãi, vì
Thiên Chúa đến là để thử thách anh em và làm cho
anh em luôn luôn kính sợ Người, ngõ hầu anh em
đừng phạm tội." 21 Dân đứng xa xa, còn ông Mô-
sê thì tiến lại gần đám mây đen, nơi Thiên Chúa
đang ngự.

- Nghe tiếng Thiên Chúa phán dạy, toàn dân cảm thấy vô cùng sợ hãi, run rẫy và đứng tận xa xa. Ngoài ra, họ chỉ nghe chứ không hiểu gì. Tuy nhiên việc nghe Đức Chúa nói, tuy dù không hiểu gì, nhưng cũng là điều tích cực giúp cho họ nhận biết cách tỏ tường là Thiên Chúa mà họ tin thờ là có thật và Ngài đang hiện diện và đang lên tiếng nói với dân.

- Đây là nội dung chính của Giao Ước Xinai, là phần mà người Israel sẽ cam kết tuân giữ, đó chính là 10 Điều Răn hay còn gọi là 10 Lời. 10 Điều Răn này bao trùm toàn thể đời sống tôn giáo và luân lý. 10 Điều Răn chính là trọng tâm của Luật Môsê và luật này vẫn còn nguyên giá trị đối với luật mới luật của Tân Ước. Đức Giêsu vẫn từng nhắc đến các giới răn trong 10 Điều Răn và thêm vào đó những lời khuyên Tin Mừng để hoàn thiện hóa những luật mà chỉ dù một chấm, một phẩy cũng không được bỏ qua.

-Mười Điều Răn rõ ràng không phải là sản phẩm của loài người, nhưng do chính Thiên Chúa ban cho toàn thể nhân loại qua mọi thời và có giá trị vĩnh cửu với thời gian. Ngay đến hôm nay gần như không có một Kitô hữu nào mà không thuộc 10 Điều Răn Đức Chúa Trời. Vấn đề còn lại là chúng ta có chịu quan tâm tuân giữ một cách nghiêm túc không thôi.

-Khi nghe tiếng sấm sét, tiếng tù và….toàn dân sợ hãi run rẩy và chỉ dám đứng xa xa. Họ đã phải năn nỉ Môsê, ông làm ơn xin Chúa chỉ nói với ông rồi ông nói lại cho chúng tôi, nhưng xin Chúa đừng nói trực tiếp với chúng tôi, chúng tôi sợ lắm. Môsê trấn an dân và động viên dân từ nay phải biết kính sợ Chúa và đừng phạm tội làm mất lòng Chúa nữa.

- Thái độ kinh hãi trước những hiện tượng lạ lùng của trời đất cũng như trước uy quyền của Thiên Chúa Toàn Năng là một thái độ tiêu cực dẫn đến thái độ muốn tìm cách trốn tránh, sợ đối đầu. Thái độ này rất khác với thái độ "Kính sợ"là thái độ của sự nhận biết tỏ tường quảng cách giữa Đấng Toàn Năng, Đấng 3 lần thánh với một loài thụ tạo được dựng nên và hoàn toàn lệ thuộc vào Đấng dựng nên mình.

- Lòng kính sợ biểu lộ một thái độ vâng phục trong yêu thương, hoàn toàn vâng phục ý muốn của Thiên Chúa. Lòng kính sợ dẫn đến tâm tình yêu mến, kính trọng và giúp tránh xa tội lỗi tức là điều không làm đẹp lòng Chúa. Con cái kính sợ cha mẹ chính là thái độ yêu mến, vâng phục luôn muốn làm cho cha mẹ vui lòng và tránh hết sức những gì khiến cha mẹ không vui.

## *2/. Dựng bàn thờ kính Chúa (Xh 20,22-26).*

*22 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê: "Ngươi sẽ*
*bảo con cái Ít-ra-en như thế này: Chính các*
*ngươi đã thấy là tự trời Ta đã nói với các*
*ngươi. 23 Các ngươi đừng tạc tượng thần bằng*
*bạc mà đặt bên cạnh Ta, và cũng đừng tạc tượng*
*thần bằng vàng để thờ.*

[24]*Ngươi sẽ dựng cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó ngươi sẽ dâng lễ toàn thiêu, lễ kỳ an, dâng chiên cừu bò bê. Ở bất cứ nơi nào Ta tỏ danh Ta cho ngươi ghi nhớ, Ta sẽ đến với ngươi và chúc phúc cho ngươi.* [25]*Nếu ngươi dựng cho Ta một bàn thờ bằng đá, thì đừng lấy đá đẽo mà dựng, bởi vì lấy đục mà đẽo, thì làm cho đá ra bất xứng.* [26]*Ngươi sẽ không dùng bậc để bước lên bàn thờ của Ta, kẻo ngươi hở hang trước bàn thờ.*

-Chúa căn dặn Môsê phải nói rõ cho dân : Cấm không được tạc tượng thần bằng bạc hoặc bằng vàng để thờ. Tại sao có lệnh cấm này ? Vì lẽ, việc tạc tượng thần, kể cả để kính Chúa cũng sẽ dễ dàng đưa dân đến việc thờ bụt thần, thờ các ngẫu tượng do con người làm ra. Chúng ta còn nhớ trước khi trở thành dân riêng của Chúa, một dân tư tế, …

… một dân chỉ thờ một Thiên Chúa duy nhất (độc thần), thì dân Do Thái đã từng là một dân tộc đa thần, thờ rất nhiều thần, đặc biệt là thần bò, giống như những dân tộc chung quanh. Lại nữa, Thiên Chúa của Itraen là Thiên Chúa thiêng liêng vô hình, vĩnh cửu, không thuộc không gian và thời gian, không có hình tượng vật chất, không khả giác.

-Phải dựng cho Chúa một bàn thờ để dâng lễ toàn thiêu, lễ kỳ an, dâng chiên cừu, bò bê. Bàn thờ này, hoặc bằng đất, hoặc bằng đá nguyên khối, không được đục đẽo. Bàn thờ không dùng bậc để bước lên cốt là để cho người lên bàn thờ dâng lễ phải ở trong tư thế nết na, tề chỉnh.

-Lệnh cấm không được làm bậc cho bàn thờ lúc đầu có lẽ là để tách bàn thờ ra khỏi những gì là phàm tục ở chung quanh. Ở trong trình thuật này cho thấy lý do được nêu ra chỉ là để cho người bước lên bàn thờ luôn ở trong tư thế trang nghiêm, nết na, tề chỉnh.